

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 543/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Xuân, ngày 18 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 212, 213 và khoản 1, 2, 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 627/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Võ Hải N.**, sinh năm: 1973

HKTT và cư trú tại: Số 2 ngách 144/89 phố Q., phường N., quận T., thành phố Hà Nội.

và chị **Vũ Thị Thu H.**, sinh năm: 1974

HKTT và cư trú tại: Số 2 ngách 144/89 phố Q., phường N., quận T., thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Hải N. và chị Vũ Thị Thu H. kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND phường Ng., quận H., thành phố Hà Nội ngày 06 tháng 9 năm 1997.

Anh chị xác nhận quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau; anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Võ Nguyên L., sinh ngày: 05/8/2001 và Võ Lan Ng., sinh ngày: 29/9/2004.

Anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Võ Hải N. trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Võ Nguyên L.; chị Vũ Thị Thu H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

cháu Võ Lan Ng.. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản, nhà ở chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh chị, tự nguyện chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Hải N. và chị Vũ Thị Thu H. thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Võ Nguyên L., sinh ngày: 05/8/2001 và Võ Lan Ng., sinh ngày: 29/9/2004.

Anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Võ Hải N. Trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Võ Nguyên L.; chị Vũ Thị Thu H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Lan Ng.. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản, nhà ở chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Hải N. và chị Vũ Thị Thu H. mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005526 và 0005525 ngày 07 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- UBND P. Ng., H., Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh